TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2021/QĐ - TA	*Buôn Ma Thuột, ngày 26 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK.
Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán – Chủ trì phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

2. Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Đỗ Thị Hồng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

Ngày 26 tháng 02 năm 2021, tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số 19/2021/QĐ-TA, ngày 23 tháng 02 năm 2021, đối với:

Họ và tên: Phạm Văn L; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 10/3/1997. Tại: Nghệ An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An; Nơi ở hiện nay: Sống lang thang không có nơi ở ổn định; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Không; Tiền án; Tiền sự: Không; Con ông Phạm Văn D, con bà Nguyễn Thị T.

Về nhân thân: Nghiện ma túy từ năm 2015, ngày 28/11/2020 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hiện đang cai nghiện tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố B.

Người đại diện: Ông Nguyễn Văn D - Chức vụ: Trưởng Phòng lao động Thương binh và Xã hội thành phố B.

Đại diện ủy quyền tham gia phiên họp: Bà Vũ Thị Ng – Chuyên viên phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố B. (Theo giấy ủy quyền ngày 26/02/2021)

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột: Ông Y Lương Byă - Chức vụ: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Đối tượng Phạm Văn L bị Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố B đề nghị đưa vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy đối với hành vi như sau:

Phạm Văn L là đối tượng sống lang thang không có nơi ở ổn định. Ngày 28/11/2020 Phạm Văn L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức: Hút thì bị phát hiện và bị Công an phường Th lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy .

Tại bản tường trình, biên bản ghi lời khai ngày 28/11/2020 Phạm Văn L khai nhận: Phạm Văn L nghiện ma túy từ năm 2015 đến nay, tháng 4/2020 đến nay L bỏ đi khỏi nhà sống lang thang không có nơi ở ổn định. Khoảng 04 giờ sáng ngày 28/11/2020 Phạm Văn L sử dụng ma túy, tại khu vực nghĩa địa Ph thuộc phường Th, thành phố B, với hình thức: Hút thì bị Công an phường Th phát hiện, lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cùng ngày 28/11/2020 Công an phường Th kết hợp với Bệnh viện đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột thử Test đối với Phạm Văn L.

Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy, biên bản Test ma tuý và phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 28/11/2020 của Bệnh viện đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xác định: Phạm Văn L dương tính (+) với ma túy có tên AMP/MET (Amphetamine/Methamphetamine).

Công văn số 101/LĐTB&XH-PCTNXH ngày 23/02/2021 cũng như tại phiên họp hôm nay đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố B đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 3 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để đưa đối tượng Phạm Văn L vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk, thời gian đề nghị áp dụng là 16 đến 18 tháng.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tại phiên họp: Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Tòa án đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị. Đồng ý với với quan điểm của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố B. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột chấp nhận đưa Phạm Văn L vào cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk theo đề nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố B.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị, Viện kiểm sát và người tham gia phiên họp.

XÉT THẤY

- Về thẩm quyền xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Cơ quan đề nghị là Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố B có trụ sở đóng tại địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

- Về thời hiệu: Ngày 28/11/2020 Công an phường Th, thành phố B, tỉnh ĐắkLắk lập biên bản đối với Phạm Văn L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 23/02/2021 Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố B có Công văn số: 101/LĐTB & XH - PCTNXH đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Phạm Văn L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là còn thời hiệu theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về nội dung: Tại biên bản vi phạm hành chính ngày 28/11/2020; Bản tường trình ngày 28/11/2020; Biên bản lấy lời khai ngày 28/11/2020 và tại phiên họp Phạm Văn L đã khai nhận: Phạm Văn L là đối tượng nghiện ma túy, L bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2015 đến nay. Từ tháng 4/2020 đến nay Phạm Văn L bỏ nhà sống lang thang không nơi ở ổn định. Khoảng 04 giờ sáng ngày 28/11/2020 Phạm Văn L sử dụng ma túy, tại khu vực nghĩa địa Phan Bội Ch thuộc phường Th, thành phố B, với hình thức: Hút, thì bị Công an phường Th phát hiện và lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cùng ngày 28/11/2020 Công an phường Th kết hợp với Bệnh viện đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột thử Test đối với Phạm Văn L. Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy, biên bản Test ma tuý và phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 28/11/2020 của Bệnh viện đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xác định: Phạm Văn L dương tính (+) với ma túy có tên AMP/MET (Amphetamine/Methamphetamine).

Như vậy mặc dù Phạm Văn L chưa bị áp dụng biện pháp cai nghiện tại xã phường thị trấn. Tuy nhiên, căn cứ vào biên bản xác minh ngày 28/11/2020 của Công an phường Th, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, căn cứ vào phiếu trả lời kết quả của Công an xã Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An, căn cứ vào bản xét nghiệm chất ma túy, biên bản Test ma tuý và phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Bệnh viện đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột và căn cứ vào lời khai của Phạm Văn L. Tòa án có căn cứ để xác định Phạm Văn L là người nghiện ma túy. Tuy L chưa bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn. Song bản thân Phạm Văn L là người sống lang thanh không có nơi cư trú ổn định. Do vậy không, việc đại diện phòng lao động – Thương binh xã hội thành phố B đề nghị đưa Phạm Văn L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 3 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 là có căn cứ.

Khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định:

1.“ Đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không có nơi cư trú ổn định”.

Khoản 3 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 quy định:

“Đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sơ cai nghiện bắt buộc:

1. Người nghiện ma tuý từ đủ 18 tuổi trở lên, không có nơi cư trú ổn định”

Xét tính chất mức độ hành vi vi phạm: Hành vi sử dụng trái pháp chất ma túy của Phạm Văn L gây mất trật an ninh công cộng, làm phức tạp thêm tình hình quản lý các chất ma túy và góp phần làm gia tăng thêm các tệ nạn xã hội.

Xét ý thức và nhân thân của người bị đề nghị: Bản thân Phạm Văn L có năng lực trách nhiệm hành chính đầy đủ, ý thức được tác hại của việc sử dụng chất ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng do bị lệ thuộc vào chất ma túy nên đã có hành vi sử dụng chất ma túy nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Do vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 3 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 để đưa Phạm Văn L đi cai nghiện bắt buộc, nhằm cách ly L ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giúp Phạm Văn L chữa bệnh, cai nghiện, tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau và bảo đảo an ninh trật tự chung cho xã hội. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị đã được chuẩn bị đầy đủ, chặt chẽ, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật; Bảo đảm sự tham gia và quyền lợi của người bị đề nghị, không vi phạm về thời hiệu, thời hạn giải quyết.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 6; 95; 96; 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 2 Điều 19, Điều 22, Điều 23 và Điều 31 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội; khoản 3 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Phạm Văn L. Tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: Xã

Tân Tiến, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 16 (mười sáu) tháng, kể từ ngày (28/11/2020).

3. Thời hạn khiếu nại của Phạm Văn L là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Thời hạn kiến nghị của Cơ quan đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B; Thời hạn kháng nghị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an phường Th, thành phố B; Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- VKSND TP. BMT;
- Phòng LĐTB & XH TP. BMT;
- Người bị đề nghi;
- Công an phường Th
- Cơ sở điều trị, cai nghiện MT tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Thu Hiền